| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN SƠN HÒA**<br>**TỈNH PHÚ YÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **03**/2018/QĐST-HNGĐ | *Sơn Hòa, ngày 05 tháng 01 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân & gia đình thụ lý số: 138/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: khu phố TS, thị trấn CS, huyện SH, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: **Lương Thị Trúc L**, sinh năm 1991.

Nơi ĐKNKTT: khu phố TS, thị trấn CS, huyện SH, tỉnh Phú Yên.

Địa chỉ: thôn Đp, xã ĐBT, huyện SH, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2017.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26/12/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn: Bà Nguyễn Văn T và bà Lương Thị Trúc L.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn Nguyễn Văn T và bị đơn Lương Thị Trúc L.

2.2. Về con chung: Có 02 con chung:

Nguyễn Tấn Phát Đ, sinh ngày 25 tháng 3 năm 2012.

Nguyễn Tú A, sinh ngày 17 tháng 7 năm 2014.

Hai bên đương sự thống nhất: Giao con chung Nguyễn Tấn Phát Đ, sinh ngày 25 tháng 3 năm 2012 cho ông Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung Nguyễn Tú A, sinh ngày 17 tháng 7 năm 2014 cho bà Lương Thị Trúc L trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên đương sự không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Hai bên đương sự có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**3.** Về án phí: Nguyên đơn Nguyễn Văn T tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000804 ngày 20/12/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện SH, nên hoàn lại cho nguyên đơn ông Tú 150.000 đồng.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***
- Tòa án tỉnh (01);
- VKSND huyện Sơn Hòa (02);
- Chi cục THADS huyện Sơn Hòa (01);
- UBND xã Suối Bạc;
- Các đương sự (02);
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Lê Minh Tâm**